

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: **PHẠM MỸ DUYÊN**

2. Nơi đang công tác:

Trường/viện: Đại học Kinh tế- Luật

Phòng/ Khoa : Khoa Kinh tế

Chức vụ: Giảng viên

3. Học vị: Tiến sĩ

4. Quá trình công tác.

<i>Thời gian</i>	<i>Nơi công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
Từ 2003- 3/2007	Đại học Ngoại ngữ -Tin học TP.HCM	Giảng viên
Từ 3/2007 – 3/2017	Khoa Kinh tế - Trường ĐH Kinh tế Luật - ĐHQG TP.HCM	Giảng viên
4/2017- 8/2022	Khoa Kinh tế - Trường ĐH Kinh tế Luật - ĐHQG TP.HCM	Phó trưởng Khoa
8/2022- nay	Khoa Kinh tế - Trường ĐH Kinh tế Luật - ĐHQG TP.HCM	Giảng viên

5. Quá trình đào tạo:

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
Đại học	1998- 2002	ĐH Kinh tế TP.HCM	Kinh tế chính trị	Vai trò của DNNN trong phát triển KT-XH vùng ngoại thành TP.HCM
Thạc sỹ	2003- 2006	Khoa Kinh tế	Kinh tế chính trị	Tăng trưởng kinh tế với vấn đề công bằng xã hội tại TP.HCM
Tiến sĩ	9/2013- 7/2020	Trường Đại học Kinh tế - Luật	Kinh tế học	Sinh kế giảm nghèo bền vững vùng ĐBSCL

6. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu

- **Lĩnh vực:** Kinh tế
- **Chuyên ngành:** Kinh tế học, Kinh tế chính trị
- **Môn học giảng dạy:** Phân tích chính sách, Phương pháp định lượng trong nghiên cứu kinh tế
- **Hướng nghiên cứu:** Sinh kế, nghèo ; Phát triển bền vững nông nghiệp; Liên kết công nghiệp

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

1. Quá trình nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (tr.đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
-----------	-------------------------	--------------------------------	----------------------------	---------------------------	----------------------------	------------------------	----------------

1	Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn KTCT trong các trường thành viên ĐHQG TP.HCM	CS 2006.04.02 Cấp trường	12 tháng	25	Tham gia		Khá
2	Phát triển ngành sản xuất rau an toàn trên địa bàn TP.HCM	CS- 2012-05 Cấp trường	12 tháng	30	Chủ nhiệm	16/12/2013	Khá
3	Vốn cho phát triển các ngành nông nghiệp trọng điểm TP.HCM giai đoạn 2011- 2015 (Đại học Ngân hàng)	CT- 1108-28 Cấp trường	12 tháng	35	Tham gia	19/6/2013	Tốt
4	Đánh giá các yếu tố đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và đề xuất các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế TP.HCM đến năm 2020	HĐ 715/ ĐHNCKH - VNCPT Cấp thành phố	12 tháng	500	Tham gia	14/12/2015	Khá
5	Các yếu tố tác động đến nghèo vùng ĐBSCL- Một số khuyến nghị chính sách đối với giảm nghèo bền vững	C2015/34-04 Cấp Đại học quốc gia	18 tháng	50	Chủ nhiệm	28/7/2017	Khá
6	Liên kết vùng KTTĐPN trong hội nhập quốc tế	C.2015/34-01 Cấp Đại học quốc gia	24 tháng	60	Thành viên	1/2018	Tốt
7	Liên kết công nghiệp vùng KTTĐ Phía Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế	B/2019/34-01	24 tháng	690	Thành viên	31/7/2022	Tốt

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách tham khảo, giáo trình

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Đồng chủ biên</i>	<i>Tham gia</i>
1	Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với nền kinh tế Việt Nam	NXB ĐHQG	2009		x
2	Kinh tế Việt Nam 30 năm đổi mới và phát triển	NXB ĐHQG	2015		x
3	Liên kết vùng: Trường hợp vùng KTTĐ Phía Nam	NXB ĐHQG	2019		x
4	Sáng tạo Việt Nam (tập 4). Xây dựng TP.HCM thành đô thị thông minh, sáng tạo tập trung giải pháp vốn và nguồn vốn	NXB ĐHQG	2020		x
5	Liên kết ngành công nghiệp vùng KTTĐPN	NXB ĐHQG	2022	x	
6	Hai, N.C., Chuong, H.N., Duyen, P.M., Van Trung, T. (2023). Determinants of the Success Level of Economic Growth. In: Nguyen, A.T., Pham, T.T., Song, J., Lin, YL., Dong, M.C. (eds) Contemporary Economic Issues in Asian	Springer, Singapore.	2023		x

Countries: Proceeding of CEIAC 2022, Volume 2. CEIAC 2022. Springer, Singapore. https://doi.org/10.1007/978-981-99-0490-7_27				
---	--	--	--	--

2. Các bài báo

2.1 Đăng trên tạp chí quốc tế

No.	Tên tác giả, tên bài viết	Sản phẩm của đề tài, dự án	Ghi chú	
1	Do Phu Tran Tinh & Nguyen Van Nen & Nguyen Thanh Huyen & Pham My Duyen, 2014. "Relationship between Economic Growth and Social Equity in Vietnam after Innovating Nearly Thirty Years," <i>Journal of Asian Business Strategy, Asian Economic and Social Society</i> , vol. 4(11), pages 141-148, November.		ISSN: 2225-4226 Print ISSN: 2309-8295	GIF: 0.427
2	Hai, N.C, Duyen, P., M, Chuong H.N., Trung T.V., Tuan N.A., Thanh, N.Q., (2021). Economic linkages, technology transfers, and firm heterogeneity: The case of manufacturing firms in the Southern Key Economic Zone of Viet Nam. <i>Cuadernos de economía</i> (Q3), 29/04/2021. https://doi.org/10.32826/cude.v1i124.500	B2019-34-01	ISSN: 0210-0266	
3	Hai, N.C, Duyen, P., M, Chuong H.N., Trung T.V., Tuan N.A., (2022). Spatial clustering of manufacturing firms in VietNam. <i>International Journal of Economics and Finance Studies</i> (Q3), 10/03/2022. Doi: 10.34109/ijefs. 202220004;	B2019-34-01	ISSN 1309-8055	

2.2 Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị/Tạp chí, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Số hiệu ISSN
1	Phạm Mỹ Duyên (2006) , TP.HCM – Nơi hội tụ nhiều cái nhất, <i>Thời báo Ngân hàng số 132 (1226) ngày 5/11/2006, tr.9 & tr 14.</i>		
2	Phạm Mỹ Duyên (2012), “Nợ nước ngoài của Khu vực công tại Việt Nam – Những tồn đọng và hướng khắc phục” – <i>Tạp chí Công nghệ ngân hàng Số 79 tháng 10/2012, ISSN 1859-3682, tr 16-22.</i>		ISSN 1859-3682
3	Phạm Mỹ Duyên (2014), Giảm nghèo bền vững vùng ĐBSCL trong quá trình CNH, HĐH, <i>Tạp chí công sản</i> http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Viet-nam-tren-duong-doi-moi/2014/29259/Giam-ngheo-ben-vung-vung-dong-bang-song-Cuu-Long-trong-qua.aspx		
4	Nguyễn Thị Cảnh- Phạm Mỹ Duyên, (2014). “Công nghiệp chủ lực trong phát triển kinh tế TP.HCM” , <i>Tạp chí Nghiên cứu phát triển</i> , Tháng 3/2014.		Số 09 ISSN 0866-8094
5	Phạm Mỹ Duyên (2015), “Một số giải pháp giảm nghèo vùng ĐBSCL” , <i>Tạp chí Hội nhập và phát triển</i> , số 3-4 (2015) , tr. 69-77		1859-428X

6	Đỗ Phú Trần Tình, Nguyễn Thanh Huyền, Nguyễn Văn Nền, Phạm Mỹ Duyên (2014), “Nhìn lại mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và công bằng xã hội ở Việt Nam sau gần 30 năm đổi mới”, <i>Tạp chí Phát triển KH&CN</i> , tháng 8 năm 2014, Số 17, trang 95 –104		ISN 1859-0128
7	Nguyễn Chí Hải- Phạm Mỹ Duyên (2017), “Các yếu tố ảnh hưởng đến đa dạng sinh kế của hộ vùng đồng bằng sông Cửu Long”. <i>Tạp chí Hội nhập và phát triển</i> , Số 34 tháng 5-6 (2017).	C2015-34-04	1859-428X
8	Phạm Mỹ Duyên (2017), “Vốn sinh kế đối với hộ nghèo vùng ĐBSCL”. <i>Tạp chí tài chính – Marketing</i> , Số 39 tháng 5 (2017)	C2015-34-04	1859-3690
9	Phạm Mỹ Duyên (2017), “Vai trò của đa dạng sinh kế đối với nâng cao thu nhập của hộ gia đình vùng ĐBSCL”, <i>Tạp chí Dự báo Kinh tế</i> , Số 18 (2017) , Tr. 63-66		0866-7120
10	Phạm Mỹ Duyên- Nguyễn Chí Hải (2017). “Nghiên cứu phát triển doanh nghiệp trên địa bàn vùng KTTĐPN”, <i>Tạp chí Công thương</i> , Số 11, tháng 10/2017.		0866-7756
11	Phạm Mỹ Duyên- Nguyễn Chí Hải (2017). Phát triển thị trường KHCN - khâu yếu của 4.0 tại Việt Nam. Báo điện tử chính phủ, 17/02/2020. Truy cập : http://baochinhphu.vn/Khoa-hoc-Cong-nghe/Phat-trien-thi-truong-KHCN-khau-yeu-cua-40-tai-Viet-Nam/387722.vgp		
12	Phạm Mỹ Duyên (2021). Hoàn thiện các chính sách xã hội nhằm phát huy quyền làm chủ của người dân trên lĩnh vực xã hội tại Việt Nam. <i>Tạp chí Những vấn đề kinh tế & chính trị thế giới</i> , tr. 67-77, Số 1(297), 28/01/2021.		0868-2984
13	Phạm Mỹ Duyên (2021). Vai trò của nông nghiệp đối với giảm nghèo vùng đồng bằng sông Cửu Long. <i>Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</i> , tr.235-242, Số 3+4 (2021). http://tapchikhoahocnongnghiep.vn/Pages/tap-chi-nong-nghiep-va-phat-trien-nong-thon-so-3-4-2021.aspx		1859-4581
14	Phạm Mỹ Duyên, Bùi Hồng Ngọc (2022), Phát triển công nghiệp khu vực tứ giác kinh tế- vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. <i>Tạp chí công thương</i> , Số tháng 02/2022	B2019-34-01	ISSN: 0866-7756
15	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Chí Hải, Bùi Hồng Ngọc (2022), Giải pháp thúc đẩy liên kết phát triển công nghiệp dệt may vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. <i>Kinh tế và dự báo</i> , Số tháng 03/2022	B2019-34-01	ISSN 1859-4952
16	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Chí Hải, Nguyễn Thuỳ Dương (2022). Liên kết ngành công nghiệp cơ khí vùng kinh tế trọng điểm phía Nam . <i>Tạp chí Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương</i> , số 04/2022	B2019-34-01	ISSN 08683808

17	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Chí Hải , Trà Văn Trung (2022), Thúc đẩy liên kết công nghệ các doanh nghiệp công nghiệp Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Tạp chí Công thương, Số 14 (Tháng 6/2022)	B2019-34-01	ISSN: 0866-7756
18	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Chí Hải (2021), Liên kết vùng: Yếu tố quan trọng trong thời kỳ dịch bệnh và hậu Covid. Báo Doanh nhân Sài Gòn, 07/09/2021		Báo điện tử
19	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Chí Hải (2022), Các giải pháp thúc đẩy liên kết công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam .Tạp chí Châu Á- Thái Bình Dương , Số tháng 3/2022	B2019-34-01	ISSN 08683808

2.3 Đăng trên Kỷ yếu Hội nghị quốc tế

STT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm đề tài, dự án	Số hiệu ISBN
1	Phạm Mỹ Duyên (2015), “Sinh kế vùng ĐBSCL đối với nâng cao thu nhập và giảm nghèo”. <i>Hội thảo quốc tế Đại học Cần Thơ- Đan Mạch Phát triển Kinh tế- xã hội vùng ĐBSCL năm 2015</i> , NXB Đại học Cần Thơ, tr. 1- 12.		ISBN: 978-604-919-513-6
2	Phạm Mỹ Duyên- Nguyễn Chí Hải, Rapid and sustainable development in some Aian countries and experiences for the region of Ho Chi Minh city, Vietnam. Viễn cảnh Đông Nam Bộ 2018, Đại học Thủ Dầu Một, 07/12/2018		
3	Phạm Mỹ Duyên (2020), Chuyển đổi sản xuất nông nghiệp đối với Việt Nam. Hội thảo Phát triển nông nghiệp bền vững ở Việt Nam- Kinh nghiệm các quốc gia Châu Á Trường Đại học Kinh tế- Luật, 17/07/2020. Sustainable Agricultural Development in Viet Nam : Experiences of Asian Countries.		ISBN: 978-604-73-7761- 9

2.4 Đăng trên Kỷ yếu Hội nghị trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị/Tạp chí, thời gian tổ chức, nơi tổ chức	Sản phẩm của đề tài/ dự án	Số hiệu ISSN
1	Phạm Mỹ Duyên (2007) , “Mảng tối trong phát triển bền vững tại TP.HCM”, <i>Hội thảo Những luận cứ khoa học và giải pháp chủ yếu cho việc phát triển bền vững vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong hội nhập Quốc tế – Khoa Kinh tế- ĐHQG. TP.HCM, 12/ 2007</i>		

2	Phạm Mỹ Duyên (2008), “Xuất khẩu của Việt Nam trong vòng xoáy suy thoái kinh tế Mỹ”, <i>Hội thảo Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với nền kinh tế Việt Nam</i> (12/2008), Khoa Kinh tế- ĐHQG. TP.HCM		
3	Phạm Mỹ Duyên (2011), “Vấn đề tam nông trong tư duy kinh tế của Đảng và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay”, <i>Hội thảo cấp trường Tư duy kinh tế Việt Nam trong thời kì đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế</i> , Trường ĐH Kinh tế - Luật (2/2011)		
4	Phạm Mỹ Duyên (2011), “Những đổi mới trong chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2011-2020”, <i>Hội thảo quốc gia Quán triệt vận dụng nghị quyết đại hội Đảng cộng sản VN lần thứ XI vào việc giảng dạy các môn lý luận chính trị trong các trường ĐH, CĐ , ĐH Quốc gia TP.HCM</i> (6/2011)		
5	Phạm Mỹ Duyên (2014), “Giảm nghèo vùng ĐBSCL trong quá trình CNH, HĐH”, <i>Hội thảo cấp quốc gia CNH, HĐH Nông nghiệp, nông thôn Đồng bằng Sông Cửu Long- 30 năm nhìn lại</i> , Tạp chí cộng sản- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ- Thành Ủy Cần Thơ tổ chức, tháng 5/2014		
6	Phạm Mỹ Duyên (2014), “Khoa học công nghệ và chính sách đầu tư cho KHCN Việt Nam”, <i>Hội thảo cấp trường Để KHCN trở thành động lực phát triển kinh tế ở Việt Nam giai đoạn 2015- 2020</i> , Trường ĐH Kinh tế - Luật, Tháng 12/2014		
7	Phạm Mỹ Duyên (2015), “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng ĐBSCL”, <i>Hội thảo khoa học quốc gia Phát triển bền vững giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực ở Vùng ĐBSCL</i> , Trường ĐHKH Xã hội và nhân văn, tháng 1/2015		
8	Đỗ Phú Trần Tình- Phạm Mỹ Duyên (2015), “Một số khuyến nghị nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập các môn khoa học Mác-Lê nin tại ĐHQG TP.HCM”. <i>Hội thảo thảo Khoa học quốc gia “Nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng- ĐHQG TP.HCM và Bộ giáo dục & đào tạo</i> , tháng 1/2015.		
9	Phạm Mỹ Duyên, Nguyễn Thị Thu Hương (2017), “Vai trò của doanh nghiệp vùng ĐBSCL đối với nâng cao thu nhập và giảm nghèo”, <i>Hội thảo quốc gia Bức tranh kinh tế dành cho doanh nghiệp 2017</i> , ĐHQG TP.HCM- ĐH Kinh tế - Luật tháng 4/2017.	C2015-34-04	978-604-73-5181-7
10	Phạm Mỹ Duyên – Nguyễn Chí Hải (2017), “Bức tranh doanh nghiệp Việt Nam dưới góc nhìn dài hạn”, <i>Hội thảo quốc gia Bức tranh kinh tế dành cho doanh nghiệp 2017</i> , ĐHQG TP.HCM- ĐH Kinh tế - Luật tháng 4/2017.		978-604-73-5181-7

- | | | | | | |
|----|--|--|--|--|--|
| 11 | Phạm Mỹ Duyên (2020). Nghiên cứu cầu lao động nông nghiệp theo năng suất lao động ngành nông nghiệp Việt Nam. <i>Hội thảo Lý luận và thực tiễn phát triển thị trường lao động ở Việt Nam đến năm 2030 trong xu thế chuyển đổi số quốc gia</i> , Bộ LĐTBXH- Trường Đại học Kinh tế- Luật, 23/10/2020. | | | | |
|----|--|--|--|--|--|

TP.HCM, ngày 02 tháng 5 năm 2023

Xác nhận của Trường Đại học Kinh tế- Luật

Người khai

TS. Phạm Mỹ Duyên